**Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao kỹ năng xét xử các tội xâm phạm tính mạng sức khỏe con người**

Quyền con người trong đó có quyền được bảo vệ tính mạng, sức khỏe luôn là một trong những vấn đề được quan tâm hàng đầu trong chính sách xã hội - pháp luật của mọi quốc gia. Tại khoản 1, Điều 20 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 quy định: "Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm".

Theo số liệu thống kê do Vụ Thống kê - Tổng hợp, Tòa án nhân dân tối cao thì trong khoảng thời gian gần đây, số lượng các vụ án bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử có chiều hướng gia tăng. Đáng chú ý, có bốn nhóm tội luôn chiếm tỷ trọng lớn, trong đó có các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người. Nhóm tội này đang có diễn biến ngày càng phức tạp, tinh vi và liều lĩnh. Đặc biệt, các hành vi xâm phạm tính mạng con người có tính chất “man rợ” xuất hiện ngày càng nhiều gây dư luận phẫn nộ, tâm lý hoang mang, lo sợ trong toàn xã hội.

Trước tình hình nói trên, việc xây dựng kỹ năng xét xử các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người có ý nghĩa quan trọng trong công tác xét xử của ngành tòa án. Để góp phần bảo vệ quyền được sống, quyền được bảo vệ sức khỏe của công dân trong bất kỳ hoàn cảnh xã hội nào, yêu cầu người cán bộ tòa án ngoài việc phải nắm vững kỹ năng xét xử chung thì đối với mỗi nhóm tội cụ thể, đòi hỏi phải có những kỹ năng mang tính chất đặc thù trong khi nghiên cứu, giải quyết án. Giải quyết tốt vấn đề kỹ năng xét xử các tội xâm phạm tính mạng sức khỏe con người sẽ góp phần bảo đảm việc xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bảo vệ pháp chế XHCN, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

1. Những quy định của Bộ luật hình sự 2015 về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người

Để thể chế hóa nội dung hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, BLHS năm 2015 quy định các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người nằm trong Chương XIV: “Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người” gồm 18 tội, được quy định từ Điều 123 đến Điều 140. Ngoài ra, còn một số tội phạm khác xâm phạm danh dự nhân phẩm của con người cũng có thể gây hậu quả làm chết người hoặc gây tổn hại về sức khỏe được quy định tại các Điều từ Điều 141 đến Điều 156 cùng Chương XIV - Bộ luật Hình sự như các tội: “Hiếp dâm; Hiếp dâm trẻ em; Cưỡng dâm; Mua bán người”..vv…

Nhìn chung các quy định về nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trong BLHS năm 2015 không thay đổi nhiều; về cơ bản vẫn ghi nhận các tội theo quy định BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Trong nhóm tội này có quy định thêm 02 (hai) tội danh mới, gồm: Tội vứt bỏ con mới đẻ (Điều 124) và Tội mua bán, chiếm đoạt mô, hoặc bộ phận cơ thể con người (Điều 154).

Ngoài ra các tội khác còn bổ sung thêm các trường hợp định khung hình phạt của điều luật như: Điều 127 Tội làm chết người trong khi thi hành công vụ và Điều 130 Tội bức tử quy định thêm điểm b, khoản 2 “Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai”.

Về Tội giết người quy định tại Điều 123 và Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” quy định tại Điều 134 đều bổ sung quy định về trường hợp chuẩn bị phạm tội, đối với Tội giết người thì phạt lên đến 05 năm tù, còn đối với Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” thì hình phạt lên đến 02 năm tù. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, Điều 134 quy định thêm các trường hợp trong cấu thành cơ bản tại khoản 1 và khoản 7.

Tội giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng hoặc do vượt quá mức cần thiết (Điều 126) đã mở rộng chủ thể không chỉ trong phòng vệ chính đáng mà còn trong khi bắt giữ tội phạm.

Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định hình phạt tiền là hình phạt chính áp dụng đối với các tội: Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh (Điều 135); cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (Điều 136); vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ (Điều 137)...

Như vậy, BLHS năm 2015 đã có nhiều sửa đổi quan trọng trong chương XIV quy định về nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người như: Thiết kế lại các khung hình phạt của tội giết người bổ sung thêm một số tình tiết tăng nặng đối với tội này, bổ sung thêm tội mới,…thể chế hoá được những quan điểm, chủ trương mới của Đảng về cải cách tư pháp được thể hiện trong Nghị quyết số 08/NQ-TW, Nghị quyết số 48/NQ-TW, Nghị quyết số 49/NQ-TW và hơn thế nữa tiếp tục tăng cường bảo vệ các quyền con người, quyền công dân trên tinh thần Hiến pháp năm 2013 với những chế tài nghiêm khắc, tạo cơ chế hữu hiệu tăng cường bảo vệ sức khỏe, tính mạng, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Cập nhật được đầy đủ, kịp thời các hành vi vi phạm có tính chất phổ biến, nguy hiểm cao cho xã hội để có biện pháp xử lý hình sự thích đáng. Điển hình có thể kể tới các hành vi chiếm đoạt, mua bán trái phép mô tạng, các bộ phận cơ thể người,… Bên cạnh đó, BLHS 2015 cũng đã nội luật hóa các quy định về hình sự trong các điều ước quốc tế mà nước ta là thành viên nhằm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của quốc gia thành viên và tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho việc chủ động và tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống tội phạm, đặc biệt là các tội phạm.

2. Dấu hiệu pháp lý của các tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người

Để đạt được mục đích xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan người vô tội, không bỏ lọt người và hành vi phạm tội, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm thì phải nắm vững các yếu tố cấu thành các tội phạm cụ thể của các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người mà BLHS đã quy định khi tiến hành giải quyết vụ án.

2.1. Chủ thể của các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người

Chủ thể của tội phạm là người có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc pháp nhân thương mại thực hiện. Tuy nhiên do phần Chung của Bộ luật hình sự quy định pháp nhân thương mại chỉ có thể là chủ thể của một số tội phạm nhất định, trong đó không có các tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe nên các tội phạm này chủ thể chỉ có thể là cá nhân có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt một độ tuổi nhất định. Tuy nhiên, đối với một số tội phạm, thì ngoài dấu hiệu chung, chủ thể của tội phạm còn cần có các dấu hiệu đặc biệt như: người đang thi hành công vụ trong Điều 137; người có chức vụ, quyền hạn hoặc có quan hệ nhất định đối với người bị lệ thuộc (Điều 130, Điều 140).

2.2. Khách thể của các tội xâm phạm tính mạng sức khỏe con người

Khách thể của các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người được thể hiện ngay trong tên gọi. Đó là, các tội phạm này xâm phạm đến quyền sống, quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người. Đối tượng tác động của các tội phạm này là con người cụ thể. Theo đó, con người phải là một cơ thể còn sống và có thời điểm tính từ khi sinh ra cho đến khi chết. Điều này để nhằm phân biệt các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người với một số tội phạm cũng có những hành vi phạm tội tương tự nhưng tác động tới đối tượng không phải là con người (người đã chết…).

Tính mạng ở đây được hiểu là quyền sống của con người. Quyền sống là quyền tự nhiên, thiêng liêng và cao quý nhất, không một quyền nào có thể so sánh được. Các tội xâm phạm tới tính mạng con người được hiểu là sự tác động làm biến đổi tình trạng bình thường của đối tượng tác động là con người đang còn sống.

Sức khỏe của con người là tình trạng sức lực của con người đang sống trong điều kiện bình thường, là trạng thái tâm sinh lý, sự hoạt động hài hoà trong cơ thể cả về thần kinh và cơ bắp, tạo nên khả năng chống lại bệnh tật. Hành vi xâm phạm sức khỏe con người là hành vi dùng tác động ngoại lực hoặc bất kỳ hình thức nào làm cho người đó yếu đi hoặc gây ra những tổn thương ở các bộ phận trong cơ thể, gây bệnh tật, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người đó. Nó làm tổn hại đến khả năng suy nghĩ, học tập, lao động, sáng tạo của nạn nhân.

2.3. Mặt chủ quan của các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người

Phần lớn các tội phạm được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp (như tội giết người, tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, v.v..). Tuy vậy, cũng có tội phạm được thực hiện với lỗi vô ý (như tội vô ý làm chết người (Điều 128); vô ý gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe cho người khác (Điều 138), v.v.. Ngoài ra, một số tội phạm ở Chương này còn được thực hiện với lỗi cố ý gián tiếp, như tội bức tử (Điều 130), tội gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác trong khi thi hành công vụ (Điều 137), v.v..

Đối với một số tội, mục đích và động cơ phạm tội là dấu hiệu bắt buộc trong cấu thành tội phạm như tội giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (Điều 126); tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (Điều 136). Ngoài ra, Bộ luật hình sự còn quy định động cơ hoặc mục đích phạm tội là dấu hiệu bắt buộc trong cấu thành tăng nặng ở một số cấu thành tăng nặng như động cơ đê hèn (điểm q khoản 1 Điều 123 tội giết người); để thực hiện hoặc che giấu tội phạm khác, để lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân (điểm g, h khoản 1 Điều 123 - tội giết người); để che giấu hoặc trốn tránh việc bị xử lý về một tội phạm khác (điểm d khoản 2 Điều 133 tội đe dọa giết người); để cản trở người thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân (điểm n khoản 1 Điều 134 tội cố ý gây thương tích, v.v..). Đối với các tội khác, động cơ, mục đích phạm tội không phải là dấu hiệu bắt buộc

2.4. Mặt khách quan của các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người

Mặt khách quan của các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người thể hiện ở những hành vi nguy hiểm cho xã hội (hành động hoặc không hành động) xâm phạm trực tiếp tới tính mạng, sức khỏe của con người. Trong Chương XIV của BLHS, đa số các hành vi nguy hiểm cho xã hội được thực hiện bằng hành động phạm tội như: sử dụng các công cụ, phương tiện khác nhau để gây nên sự tác động tới con người cụ thể, gây ra những thiệt hại hoặc đe dọa gây ra những thiệt hại cho con người đó. Cá biệt cũng có những tội phạm, hành vi nguy hiểm cho xã hội được thể hiện dưới dạng không hành động phạm tội như: Tội không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng - Điều 132 hoặc hành vi không cho con do mình đẻ ra bú sữa gây ra cái chết cho đứa trẻ là một dạng hành vi không hành động phạm tội trong Tội giết hoặc vứt bỏ con mới đẻ - Điều 124.

Mặt khách quan của tội phạm còn thể hiện ở hậu quả nguy hiểm cho xã hội. Hậu quả nguy hiểm cho xã hội của các tội phạm này là những thiệt hại về thể chất như chết người; thiệt hại về sức khỏe; cách ly trẻ em khỏi sự quản lý của gia đình hoặc người thân; truyền bệnh nguy hiểm cho người khác… Phần lớn các tội phạm thuộc Chương XIV Bộ luật hình sự đều có cấu thành vật chất, tức là hậu quả là yếu tố bắt buộc của cấu thành tội phạm. Để truy cứu trách nhiệm hình sự về các tội phạm này cần phải làm rõ mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả do hành vi đó gây ra.